

Tuần Giáo, ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST- HN&GD ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc: Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lò Văn L (Lò Văn T); sinh ngày 15/10/1995; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Chị Cà Thị P; sinh ngày 20/01/1995; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2022, người yêu cầu gồm anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P đã thỏa thuận được như sau.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh L (T) và chị P tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau ngày 21/11/2012 tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; kết hôn trên tình thân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do thiếu sự tin tưởng, giữa vợ chồng thiếu sự chia sẻ, quan tâm đến nhau. Anh L (T) và chị P đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay, trong thời gian không sống chung với nhau anh chị cũng không quan tâm đến nhau, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên đề quay về đoàn tụ nhưng do tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì vậy anh L (T) và chị P thống nhất là

thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh L (T) và chị P có 02 người con chung là cháu Lò Văn D; sinh ngày 20/8/2012 và cháu Lò Bảo B; sinh ngày 27/5/2018. Thỏa thuận sau khi ly hôn anh L (T) sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D cho đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị P sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B cho đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh L (T) và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, riêng: Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P không có.

[4] Về nợ chung, riêng: Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P không có.

[5] Về lệ phí DSST: Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lò Văn D; sinh ngày 20/8/2012 cho anh Lò Văn L (Lò Văn T) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Lò Bảo B; sinh ngày 27/5/2018 cho chị Cà Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh L (T) và chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh L (T) và chị P thực hiện quyền này.

Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng: Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P không có.

- Về nợ chung, riêng: Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lò Văn L (Lò Văn T) và chị Cà Thị P được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (Ngày 30/11/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã M, huyện T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga